

TP. NB, ngày 22 tháng 7 năm 2021

Số: 101/2021/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 124/2021/TLST- HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2021 giữa:

- **Nguyên đơn: Chị Điền Thị V**, sinh năm 1975

Địa chỉ: Thôn VT, xã NP, thành phố NB, tỉnh Ninh Bình.

- **Bị đơn: Anh Nguyễn Văn P**, sinh năm 1974

Địa chỉ: Thôn VT, xã NP, thành phố NB, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Điền Thị V và anh Nguyễn Văn P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Điền Thị V và anh Nguyễn Văn P có hai con chung là cháu Nguyễn Văn N, sinh ngày 13/10/2000 (đã thành niên) và cháu Nguyễn Xuân B, sinh ngày 15/12/2009. Giao cháu Nguyễn Xuân B cho chị Điền Thị V trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi cháu B thành niên (đủ 18

tuổi). Anh Nguyễn Văn P không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Nguyễn Văn P có nghĩa vụ tôn trọng quyền của cháu B được sống chung với chị V; anh P có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Chị V và các thành viên trong gia đình không được cản trở anh P trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

2.2. Về tài sản và công nợ: Chị Điền Thị V và anh Nguyễn Văn P đã tự thỏa thuận phân chia tài sản chung, không có công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Điền Thị V nộp toàn bộ số tiền án phí ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Số tiền án phí chị V phải nộp được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu số AA/2021/0000572 ngày 24/6/2021 tại Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố NB, tỉnh Ninh Bình; chị V được hoàn lại số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh NB;
- VKSND TP NB;
- THADS TP NB;
- Các đương sự;
- UBND phường NP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
Phạm Diệu Oanh
(ĐÃ KÝ)